

## **Đại Thế Chí Bồ Tát Viên Thông Sơ Sao Tinh Hoa**

### **Tập 2**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyên ngữ: Liên Hải**

**Biên tập: Bình Minh**

**Thời gian: Tháng 12 năm 1993**

**Địa điểm: Hiệp Tiến Đoàn - Đài Nam**

Xin mở kinh bôn ra trang thứ 7, bắt đầu xem từ đoạn thứ 22!

“Chư dư pháp môn, thiên tắc thượng căn bất bị, thiên tắc hạ căn tuyệt phần, duy thử nhất pháp lợi độn kiêm thu, nhu thủy thanh châu đảo xứ tiền ích, cố đương tín thọ phụng trì”.

Đây là đại sư đem giáo huấn mà đức Thế Tôn giảng trong 49 năm, giới thiệu sơ lược qua. Phật thuyết tất cả kinh, có cạn sâu rộng hẹp khác nhau, giống như Hoa Nghiêm, Pháp Hoa kinh nghĩa rất sâu, người sơ học không biết hạ thủ từ đâu. Đây tức là nói sâu thì hạ căn không có phần. Trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta thấy tiêu chuẩn của nó là 41 vị pháp thân đại sĩ, Viên giáo sơ trụ trở lên, Biệt giáo sơ địa trở lên thì mới có phần. Vậy hướng xuống thì không có phần rồi. Giống như kinh điển A hàm đây là kinh Tiểu thừa. Bồ Tát cho dù là tại giải hạnh cũng vượt qua họ rất nhiều rồi. Đây là cạn thì thượng căn phổ bị. Tình hình tương tự như vậy trong kinh điển rất nhiều, rất nhiều. Duy chỉ có pháp môn niệm Phật này, thượng trung hạ ba bậc căn tánh đều có thể được lợi ích. Cho nên thượng thượng căn, chúng ta trong Kinh Hoa Nghiêm thấy Văn Thù, Phổ Hiền đều cầu sanh thế giới tây phương Cực Lạc. Hạ hạ căn giống như trong Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật đã nói: chúng sanh trong ác đạo địa ngục có thể nghe được pháp môn này tín nguyện trì danh cũng có thể vãng sanh, cho thấy pháp môn này đích thực là sâu rộng vô tận.

Câu dưới đây là ví dụ, giống như thủy thanh châu vậy, đến đâu cũng tiện ích. Bất luận là nước trong hay nước đục, viên châu này rơi xuống rồi nước đều trở thành thanh tịnh. Pháp môn này cũng giống như thủy thanh châu vậy, thượng trung hạ ba căn đều phổ bị. Vì vậy khuyên nhủ chúng ta nên tín thọ phụng hành, chúng ta nhất định phải y theo pháp môn này để tu học.

“Thập giới nhân quả, giai duy tâm hiện”. Thập giới là thập pháp giới. Lục đạo hướng lên thì sao? Có pháp giới Thanh Văn, pháp giới Duyên Giác, pháp giới Bồ Tát, pháp giới Phật, hợp với lục đạo gọi là thập pháp giới, thập pháp giới là quả báo, nó nhất định có nhân hành, mới có quả báo này. Ở đây đoạn này chúng ta nên lưu ý để nghe, phải ghi nhớ cho đàng hoàng. Bởi vì thập pháp giới đến như thế nào? Đều là từ trong ý niệm phân biệt mà biến hiện ra. “Nhược nhất niệm tâm sân nhuế tà dâm, tức địa ngục giới”. Mỗi một giới, mỗi một cõi nhân duyên của nó cũng là vô lượng vô biên. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói rất rõ ràng, vô lượng nhân duyên biến hiện pháp giới. Trong vô lượng nhân duyên này nhân duyên nào quan trọng nhất, ở đây nói chính là nhân duyên quan trọng nhất. Địa ngục sân nhuế, chúng ta nói ba độc phiền não tham sân si. Ba độc phiền não này chúng ta bình tĩnh mà suy

ngĩ, chính bản thân chúng ta đều đầy đủ, tức là tất cả đều có. Nhưng không đọc kinh Phật, không hiểu được sự đáng sợ của hậu quả ba độc phiền não, không biết được. Trong cuộc sống hằng ngày vẫn để nó tùy ý phát tác. Đọc kinh Phật rồi hiểu rõ đạo lý nhân quả, thì chúng ta khởi tâm động niệm tự nhiên sẽ để ý cẩn thận, cho nên sân nhuế tà dâm là quả báo địa ngục. Chúng ta có thể tránh khỏi thì sẽ không đọa địa ngục.

“Xan tham bất thí, tức ác quỷ giới”. Nghiệp nhân của cõi ngạ quỷ là gì? Là xan tham, chúng ta thường nói keo kiệt không dám bỏ ra, mọi thứ đều tham tiếc, mọi thứ đều tham ái, đây là nghiệp nhân của cõi ngạ quỷ.

“Ngu si ám tế tức súc sanh giới”. Ám tế cũng là ý nghĩa ngu si. Đối với tất cả sự lý không phân rõ ràng, trắng đen điên đảo gọi là ngu si; thiện ác không phân, đây là nghiệp nhân đọa cõi súc sanh.

“Ngã mạn cống cao, tức Tu la giới”. A tu la này, A tu la ngoài thiên thượng ra, nhân gian, súc sanh đều có. Trong Kinh Lăng Nghiêm giảng rất tường tận. A tu la cũng tu một số thiện nghiệp, chúng ta thường nói họ cũng làm việc tốt, tuy làm việc tốt, họ hiếu thắng, hiếu cường, cống cao ngã mạn, cứ như vậy tu tất cả thiện, đương nhiên quả báo là tu la nhân thiên.

“Kiên trì ngũ giới, tức nhân pháp giới”, vậy nên chúng ta được thân người là trong đời quá khứ ngũ giới thanh tịnh. Ngũ giới nếu không thanh tịnh không có được thân người, ngũ giới nhất định thanh tịnh mới có thể được thân người, cho thấy, được thân người tương đối không dễ dàng. Chúng ta trong đời này đều được thân người, là trong đời quá khứ ngũ giới thanh tịnh. Vậy trong đời này giả sử chúng ta ngũ giới không thanh tịnh, đời sau thân người sẽ không chắc chắn nữa rồi. Phật trong kinh thường nói: con người mất thân người tức là sau khi chết rồi được lại thân người, đời sau vẫn là nhân thiên thì số lượng đó rất ít; không đạt được thân người, nói cách khác, đời sau vào ba đường ác, trở thành súc sanh, thành ngạ quỷ, đọa địa ngục, là chiếm tuyệt đại đa số. Chúng ta nghĩ xem có lý hay không? Không cần nghĩ đến người khác, nghĩ đến bản thân chúng ta cảm thấy rất có lý. Vì sao vậy? Chúng ta xử sự, đối người, tiếp vật khởi tâm động niệm, đích thực ý niệm tham sân si này nhiều, niệm ngũ giới thập thiện ít. Ý niệm nhiều thì sức mạnh sẽ mạnh mẽ, người mạnh kéo trước, kéo quý vị đọa ba đường ác. Đức Phật nói những lời này đích thực là rất có lý.

“Tinh tu thập thiện, tức thiên pháp giới”, trời so với chúng ta trình độ đạo đức cao hơn. Ngũ giới thanh tịnh chỉ có thể được thân người, muốn sanh thiên bắt buộc phải nâng cao hơn một tầng nữa so với ngũ giới, đó chính là thập thiện phải tu cho được rất tốt. Thượng phẩm thập thiện, thập thiện phải phân thành ba phẩm: thượng phẩm, trung phẩm, hạ phẩm. Thượng phẩm thập thiện mới có thể thăng thiên. Thăng đến cõi trời nào? Nói với chư vị rằng: thăng đến Đục giới thiên. Chúng ta thường nói Tứ vương thiên, Đao lợi thiên. Chỉ có thể thăng đến nơi này. Đao lợi thiên chủ người Trung Quốc gọi là Ngọc hoàng đại đế, chính là Ngọc hoàng đại đế. Cõi trời đó thượng phẩm thập thiện sẽ đến nơi đó. Trời có 28 tầng, càng hướng lên trên nữa,

thập thiện đó vẫn chưa được, phải tu định, phải tu thiền định tu thiền định mà chưa thể đắc được thiền định, nói cách khác, có công phu thiền định mà chưa đạt được thiền định, đây gọi là vị đáo định, định là có, chưa có thành công, nhưng trong Dục giới có thể lên Dạ ma thiên, Đâu suất thiên, Hóa lạc thiên, tha hóa tự tại thiên. Trên Ngọc hoàng đại đế còn có Tứ thiên thiên, hạng người này đi vãng sanh. Càng hướng lên trên nữa có 18 tầng gọi là Sắc giới thiên, đó là người tu thiền định vãng sanh. Nếu như thiền định không thành công không thể vãng sanh. Chư vị phải biết, thiền định tương đối không dễ dàng, không phải xếp bằng diện bích đó gọi là thiền định. Trong cảnh giới không động tâm gọi là thiền định, động tâm rồi vậy là chưa có định. Những nơi nào không động tâm? Ngũ dục: tài sắc danh thực thùỳ đều không động tâm nữa, siêu việt dục giới rồi. Tài sắc danh thực thùỳ quý vị vẫn còn động tâm, thì quý vị thiền định có cao bao nhiêu vẫn là Dục giới chưa rời khỏi ngũ dục. Tài sắc danh thực thùỳ là ngũ dục. Dục giới ngũ dục đoạn được rồi mới có thể lên đến Sắc giới. Sắc giới 18 tầng lên trên nữa gọi là Tứ không thiên, đó là thiền định càng sâu hơn rồi. Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu được tu nhân như thế nào, được quả báo như thế ấy, nhân duyên quả báo không sai mảy may, đây là chân lý.

“Chứng ngộ nhân không tức thanh văn giới”. Nhân không chính là phá ngã chấp. Chấp trước bản ngã này, quan niệm này không còn nữa, đó chính là chứng quả A la hán, siêu việt tam giới rồi. Từ đó có thể biết, thiền định Tứ thiên thiên, Tứ không thiên, ngã chưa phá được. Tôi tu thiền, tôi đắc Tứ thiên định, họ còn có ngã, chỉ cần còn có ý niệm ngã, thì tam giới này không ra khỏi được, bởi vì lục đạo luân hồi chính là từ trong ngã chấp mà biến hiện ra. Ngã không còn, lục đạo sẽ không còn nữa, tam giới này lục đạo sẽ không còn nữa, đó chính là chứng quả A la hán, siêu việt ra ngoài tam giới.

“Tri duyên tánh ly, tức Duyên giác giới”. Duyên giác này cũng thuộc về Tiểu thừa, thông minh hơn A la hán. A la hán tu Tứ đế: Khổ Tập Diệt Đạo phá được ngã chấp. Duyên giác này thông minh, lúc Phật Đà tại thế, họ nghe giảng Thập nhị nhân duyên họ liền giác ngộ, liền phá được ngã chấp. Nếu như thế gian này không có Phật, họ quan sát thế giới này biến huyền vô thường, họ cũng có thể khai ngộ, cũng có thể giác ngộ chứng đắc nhân không siêu việt tam giới. Hai bậc này đều thuộc Tiểu thừa, trong một số kinh luận nói là Tam thừa: Tiểu thừa, trung thừa, đại thừa. Cách nói này Duyên giác gọi là Trung thừa, Thanh văn là Tiểu thừa, Bồ Tát là Đại thừa.

“Lục độ tề tu, tức Bồ Tát giới”, đây là Đại thừa Phật pháp, tu lục độ, sáu ba la mật.

“Chân từ bình đẳng tức Phật pháp giới”. Phật tâm là bình đẳng, từ trong tâm bình đẳng sanh khởi đại từ đại bi gọi là chân từ, cho nên từ bi của Phật không có phân biệt, không có chấp trước, đối với tất cả chúng sanh đều là bình đẳng, đều là chân thật.

Ở đây lược nói thập pháp giới có được như thế nào, vậy chúng ta hiểu rõ rồi, cổ nhân dạy cho chúng ta: “thủ phát hồ thượng, cẩn đắc hồ trung”. Nhãn quang của

chúng ta phải hướng lên trên mà nhìn, phải hướng thượng mà học. Chúng ta học Phật, Phật học không thành, còn có Bồ Tát dễ làm hơn, điều này phải nên biết. Cho nên nhất định phải học Phật, học chưa viên mãn là Bồ Tát, Bồ Tát thì làm chắc rồi, điều này rất quan trọng, rất quan trọng.

“Kim thử giáo niệm Phật giả, dục nhân niệm ngã tự tâm, thành ngã tự Phật, vân hà xả tự tâm Phật cô Phật giáo da”. Văn tự này chúng ta phải đọc nó cho thông cho thuận trước, ý nghĩa liền hiểu được. “Kim thử” là chỉ cho bản kinh này, chính là kinh này, ngày nay bộ kinh này, bộ kinh này là Kinh Lăng Nghiêm Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương, tức là chỉ cho đoạn này. “Giáo niệm Phật”, hướng dẫn chúng ta niệm Phật, kinh này là hướng dẫn chúng ta niệm Phật. Mục đích của nó là hi vọng có thể niệm tự tâm mình. Có thể thấy được, niệm Phật không phải là niệm Phật bên ngoài, là niệm tự tánh Phật. Tự tâm này chính là tự tánh, chính là chân như bản tánh, niệm tự tánh Phật. “Thành ngã tự Phật”, ngã này không phải là ngã trong ngã chấp, đây là chân ngã. Cho nên văn tự trong kinh Phật có lúc là chỉ cho thế gian chúng ta hư vọng chấp trước ngã kiến ngã chấp, có lúc ngã này là chân ngã trong thường lạc ngã tịnh mà chư Phật và đại Bồ Tát đã thân chứng. Ngã này là chỉ cho chân ngã, đây không phải là giả ngã. “Vân hà xả tự tâm Phật”, có thể thấy được pháp môn này là từ hữu niệm đến vô niệm, là từ sự niệm đến lý niệm, là từ có chấp trước đến phá tất cả chấp trước, pháp này diệu tuyệt rồi, diệu tuyệt rồi. Cho nên chúng ta vì sao phải xả bỏ tự tánh Phật, tức là nói trong tất cả pháp môn quý vị vì sao không học pháp môn này, vì sao xả bỏ pháp môn này để tu học những pháp môn khác, đó chính là cô phụ sự giáo huấn của Phật Thích Ca Mâu Ni rồi. Không những Phật Thích Ca Mâu Ni dạy chúng ta như vậy, tất cả chư Phật đều dạy chúng ta như vậy. Chúng ta có thể hiểu được ý của Phật, y giáo phụng hành, vậy mới không cô phụ giáo huấn của chư Phật. Đoạn này có nghĩa là như vậy.

“Bồ Tát liễu tri chư Phật cập nhất thiết pháp”. Câu này là thập pháp giới y chánh trang nghiêm tất cả đều bao gồm vào trong đó hết rồi. Một câu đã nói hết rồi.

“Giai duy tâm lượng”, Kinh Lăng Nghiêm nói “tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng”, thập pháp giới này đều là tâm lượng của chúng ta biến hiện ra; tâm lượng lớn liền biến thành Tứ thánh pháp giới, tâm lượng nhỏ liền biến thành lục phàm pháp giới, chính là sự việc như vậy.

“Đắc tùy thuận nhẫn, xả thân tức sanh cực lạc Tịnh Độ”, duy chỉ có Bồ Tát rõ ràng, thực sự biết được chân tướng của vũ trụ nhân sinh, cho nên họ đối với tất cả cảnh giới họ không còn phân biệt nữa, không còn chấp trước nữa, tất cả đều tùy thuận. Bồ Tát Phổ Hiền hằng thuận chúng sanh tùy hỷ công đức, nhìn thấy gì cũng đều gặt đầu rất tốt, rất tốt, thứ thứ đều tốt; quý vị làm thiện rất tốt, quý vị tạo ác cũng rất tốt; quý vị niệm Phật vãng sanh rất tốt, quý vị đọa A tỳ địa ngục cũng rất tốt. Vì sao vậy? Quý vị tạo nhân đó nhất định được quả báo đó, tất cả đều tùy thuận. Vậy nhìn thấy chúng sanh đọa địa ngục lẽ nào không cứu họ sao? Thời khắc chưa đến Bồ Tát độ chúng sanh không vội vàng, đợi đến lúc nào trong địa ngục thọ hết khổ nạn rồi, muốn hồi đầu hồi hận rồi thì lúc đó mới đi độ họ. Hiện tại họ mê hoặc điên đảo hoàn toàn không biết hồi hận, đi rồi cũng không lợi ích gì. Cho nên nhất định

phải biết thời tiết nhân duyên, lúc nào đi giúp họ thì gặp được điều tốt, Bồ Tát có trí tuệ, chúng ta không có trí tuệ. Thế nên Bồ Tát muốn phổ độ tất cả chúng sanh thì bản thân phải có trí tuệ, phải có năng lực. Trí tuệ năng lực từ đâu mà có? Nhanh chóng đến thế giới tây phương Cực Lạc, đến thế giới tây phương Cực Lạc rồi, trí tuệ năng lực tất cả đều hiện tiền. Có lẽ có đồng tu muốn hỏi thế giới tây phương Cực Lạc đến nơi đó, hạ hạ phẩm vãng sanh phải mất 12 kiếp mới hoa khai kiến Phật, thời gian 12 kiếp đó rất dài mà, vậy chúng ta muốn độ chúng sanh phải làm thế nào, vẫn độ chúng sanh như thường. Năng lực này từ đâu mà có vậy? Năng lực là A Di Đà Phật gia trì quý vị. 12 kiếp này năng lực của bản thân quý vị chưa hiện tiền, Phật giúp đỡ quý vị, mãn nguyện quý vị, quý vị có thể đến mười phương thế giới độ chúng sanh. Sau 12 kiếp bản thân quý vị thành tựu rồi, không cần Phật giúp đỡ nữa, cũng có thể trí tuệ năng lực này rồi. Cho nên tất cả Bồ Tát không có ai không hi vọng đến thế giới Cực Lạc, đến thế giới Cực Lạc rồi trí tuệ, đức năng của họ liền viên mãn, thực sự sự viên mãn này là A Di Đà Phật gia trì cho họ, không phải là bản thân họ tu chúng viên mãn được, là Phật lực gia trì. Đây là nói rõ Bồ Tát vì sao vội vàng muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc, đạo lý chính là đây vậy.

“Phạm Võng vân”, kinh Phạm Võng nói: “tín tri nhất thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh, ngã thị vị thành chi Phật, chư Phật thị dĩ thành chi Phật”. Sự thật này nhất định phải biết, nên biết, sau đó bản thân chúng ta mới có tín tâm kiên định, tin tưởng bản thân có thể thành Phật, tin tưởng bản thân sẽ thành Phật, điều này vô cùng vô cùng quan trọng. Nếu như đối với bản thân không có tín tâm, A Di Đà Phật thần thông năng lực có lớn hơn nữa cũng không giúp được quý vị, nhất định phải có tín tâm trước, trước phải tin tưởng bản thân có thể thành Phật, tin tưởng bản thân chắc chắn được sanh Tịnh Độ. Đây là chư Phật Bồ Tát đã có thể gia trì được rồi, có thể giúp đỡ được.

“Nhữ tâm Phật giả”, đây là nói tự tánh của chúng ta, tự tánh chính là tâm Phật chưa thành Phật vậy, chúng ta có tự tánh, chúng ta hiện tại chưa thành Phật; chúng ta có tánh đức chúng ta còn chưa tu hành, chúng ta thiếu là tu đức. Tánh đức và Phật không hai không khác, tu đức và Phật hoàn toàn không tương đồng. Quý vị xem Phật tu được là chân từ bình đẳng, chúng ta tu được là tham, sân, si, mạn, điều này không giống nhau. Cho nên chúng ta thân này chưa thể thành Phật, nhưng tánh của chúng ta và Phật không có gì khác.

“Di Đà Phật giả dĩ thành Phật dã”, Phật A Di Đà đã tu hành viên mãn rồi, Ngài thành Phật rồi. “Vị thành Phật giả, cửu trăm dục hải”, dục này là dục vọng, ngũ dục lục trần, ngũ dục chính là tài sắc danh thực thù, có ai không tham năm thứ này chứ. Năm thứ này, Phật ở trong kinh, kinh Đại thừa Tiểu thừa đều là cách nói này, tài sắc danh thực thù là năm điều căn của địa ngục. Có một điều thì phải đọa địa ngục rồi, đây năm điều đều có, thì quý vị có thể chạy thoát sao, quý vị chạy không thoát, chắc chắn đọa địa ngục. Cho nên nhất định phải biết năm thứ này, chúng ta đời đời kiếp kiếp vô lượng kiếp đến nay bị năm thứ này hại rồi. Chúng ta đều cho rằng năm thứ này là rất tốt, tốt, tốt mà đi đến đâu rồi? Tốt đến nỗi phải đọa A tỳ địa ngục, không biết được sự lợi hại của nó, thực sự giác ngộ rồi, chúng ta xả ly thứ này, viễn ly nó, năm thứ này xả ly rồi, cho dù không thành Phật, vừa rồi nói sanh

Sắc giới thiên, không ở cõi Dục giới mới có thể lên đến Dục giới thiên. Vậy niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ phẩm vị đương nhiên cao, phiền não tuy chưa đoạn, sanh cõi Phạm thánh đồng cư nhất định cũng là thượng phẩm vãng sanh. Người cõi Phạm thánh đồng cư thượng phẩm vãng sanh đã sanh tử tự tại rồi. Sanh tử tự tại này phải nói như thế nào, ta muốn lúc nào đi thì lúc đó sẽ đi, muốn ở thế gian này trụ thêm vài năm nữa cũng không trở ngại, đây gọi là sanh tử tự tại, điều này thông thường nói công phu này đã ghe gớm lắm rồi, công phu gì vậy? Tâm ngũ dục lục trần đã mờ nhạt rồi. Niệm Phật công phu thành phiền, tức là đạt đến cảnh giới này, đạt đến mục tiêu này vãng sanh Thế giới Cực Lạc, muốn lúc nào đi thì lúc đó sẽ đi. Cho nên đoạn này nói phàm phu, phàm phu chưa thành Phật cứu trầm dục hải, vô lượng kiếp đến nay tham ái ngũ dục lục trần đầy đủ phiền não.

“Cụ túc phiền não”, các loại phiền não quý vị đều đầy đủ hết. “Điều vô xuất kỳ”, xuất là thoát ly lục đạo luân hồi chưa có cơ duyên. “Dĩ thành Phật giả”, giống Phật Di Đà giống Phật Thích Ca đã thành Phật rồi. “Cửu chứng bồ đề, cụ túc uy thần, năng vi vật hộ”, ‘hộ’ này chính là hộ niệm, chúng ta thường nói là gia hộ, họ sẽ gia hộ cho quý vị. ‘Vật’ là chỉ cho chúng sanh trong chín pháp giới, cho nên họ không dùng người, dùng người thì sao? Cửu pháp giới chỉ có một cõi, cho nên dùng vật, vật là động vật, người cũng là động vật, súc sanh cũng là động vật, Bồ Tát cũng là động vật, Thanh văn Duyên giác đều là động vật, cho nên dùng chữ vật, là động vật. Đây chính là tất cả chúng sanh hữu tình, cửu pháp giới hữu tình chúng sanh tất cả đều bao gồm hết rồi. Phật có năng lực gia trì những chúng sanh này; có năng lực gia hộ những chúng sanh này. “Thị cố chư Phật khuyến linh niệm Phật”, bởi vì duyên cơ này cho nên tất cả chư Phật khuyến chúng ta niệm Phật, trí tuệ, đức năng của Phật là viên mãn. “Chúng sanh nhược bất niệm Phật Thánh Phạm vĩnh cách”. Cách này là có chướng ngại, chúng ta không niệm Phật chúng ta và Phật vĩnh viễn có khoảng cách, vĩnh viễn có chướng ngại. “Phụ tử quai ly, trường xứ luân hồi, khứ Phật viễn hỷ”, đây là trong kinh Phật giảng về ví dụ.

“Sở dĩ Văn Thù Phổ Hiền đẳng chư Bồ Tát, giai nguyện niệm Phật vãng sanh, hướng ngã phàm ngu nhân da”. Điểm này chúng ta cũng phải suy nghĩ xem, Văn Thù Phổ Hiền là những nhân vật như thế nào, họ còn phải phát nguyện cầu sanh tây phương Tịnh độ, ta là người như thế nào. Đẳng giác Bồ tát Viên giáo Đẳng giác cũng muốn phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, vậy chúng ta càng nên theo sau mà học như vậy.

“Quán Kinh vân: thị tâm tác Phật, thị tâm thị Phật, chư Phật chánh biến tri hải tòng tâm tướng sanh, thị cố giáo nhân niệm Phật”. Đoạn này là nguyên lý niệm Phật tu hành, là y cứ của lý luận, đích thực là thị tâm tác Phật, câu này là nói về tu đức; thị tâm thị Phật đây là tánh đức, vốn là như vậy. Chúng ta hiện tại niệm Phật chính là làm Phật, vậy nên quý vị chịu niệm Phật, quý vị nhất định làm Phật. Vì sao niệm Phật nhất định làm Phật. Bởi vì tâm này là Phật, chính là đạo lý này vậy. Cho nên dưới đây nói rõ “chư Phật chánh biến tri hải”, đây là nói chư Phật thực sự quảng đại trí tuệ vô lượng đều là từ tâm tướng sanh. Tướng gì vậy? Tướng đến Phật, niệm Phật tướng Phật, nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai nhất định thấy Phật, vì vậy dạy chúng ta niệm Phật. Pháp môn này thù thắng. “Kinh vân: Chư Phật Như Lai thị

pháp giới thân nhập nhất thiết chúng sanh tâm tướng trung. Nhược chúng sanh tâm ức Phật, hiện tiền tất định kiến Phật”. Đạo lý này rất sâu, vô cùng thâm sâu. Chư Phật Như Lai không có hình tướng, pháp giới thân chính là pháp thân mà chúng ta thường nói. Pháp là gì? Tất cả vạn pháp. Pháp là nhà Phật dùng tổng đại danh từ chỉ cho muôn sự muôn vật. Pháp thân, tất cả pháp đều là Phật thân, thực sự mà nói, tất cả pháp đích thực là Phật tâm. Bởi vì thập pháp giới y chánh trang nghiêm là tâm tánh biến hiện ra. Tâm tánh chính là chân tâm, chính là bản tánh, cũng gọi đó là pháp thân, cho nên chư Phật chứng đắc pháp thân. Thế nào gọi là chứng đắc pháp thân. Ngày nào đó quý vị bỗng nhiên giác ngộ, bỗng nhiên biết được, tận hư không biến pháp giới vốn chính là bản thân, đó gọi là chứng đắc pháp thân. Cách nói này vẫn là rất khó hiểu. Trong kinh Phật thường dùng ví dụ nói, ví như nằm mộng, chúng ta mỗi một người đều có kinh nghiệm nằm mộng. Tối hôm nay quý vị nằm mộng, sau khi tỉnh mộng cẩn thận mà suy nghĩ xem, đạo lý này sẽ hiểu được một chút, giấc mộng này tỉnh lại rồi nghĩ xem tất cả cảnh giới trong mộng, trong mộng đương nhiên có bản thân, cũng có người khác, cũng có sơn hà đại địa, tất cả những cảnh giới trong mộng đều là bản thân, trong tâm chính mình biến hiện ra thôi, không có thứ gì là bên ngoài đến, toàn mộng chính là tâm, toàn tâm tức mộng, hóa ra trong mộng người tốt, người xấu, sơn hà đại địa đều là bản thân, toàn là bản thân đó chính là pháp thân. Cho nên ngày nào đó có thể phát hiện tận hư không biến pháp giới đều là bản thân ta, thì quý vị thành Phật rồi, quý vị chứng đắc pháp thân rồi. Nếu như nói kia không phải là tôi, đây là tôi, người kia không phải, quý vị chưa chứng đắc pháp thân, pháp thân quý vị không có phần. Cho nên chứng được pháp thân rồi, tự nhiên bình đẳng, tự nhiên từ bi, từ bi đó gọi là vô duyên từ bi, vô duyên chính là nói quý vị yêu thương tất cả chúng sanh không có điều kiện. Vì sao không có điều kiện? Bản thân đối với bản thân còn có điều kiện sao? Không có điều kiện. Bản thân đối với bản thân không có điều kiện, đối với người khác mới có điều kiện, đối với bản thân không có điều kiện, đây gọi là pháp thân. Cho nên Chư Phật Như Lai là pháp giới thân.

Dưới đây thì dễ dàng hiểu được. Đích thực nhập vào trong tâm tướng tất cả chúng sanh, cho nên chúng ta nghĩ đến Phật tức là cùng với Phật cảm ứng đạo giao; chúng ta nghĩ đến Phật thì nhất định thấy Phật. Cho nên người niệm Phật nằm mộng sẽ mộng thấy Phật, Bồ Tát. Vì sao vậy? Tưởng niệm sâu trong mộng sẽ thấy cảnh giới này. Hiện những cảnh giới này thì sao? Chư vị nên ghi nhớ, không nên sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm hoan hỷ quý vị đã chấp trước rồi, quý vị chấp trước hoan hỷ tức ma rồi, điều đó không tốt. Thấy như không thấy, căn bản không nên coi nó là việc gì cả, đây gọi là cảnh giới tốt; nếu coi nó là một sự việc hi hữu thù thắng vậy thì sai, là không phải cảnh giới tốt rồi. Cảnh giới tốt là duy trì bản thân tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, đây là cảnh giới tốt. Vừa sanh tâm hoan hỷ tâm thanh tịnh không còn nữa, tâm bình đẳng không còn nữa, vậy cảnh giới tốt liền trở thành cảnh giới xấu. Đồng tu học Phật nhất định phải biết điều này.

“Đại bốn vân”, đại bốn chính là Kinh Vô Lượng Thọ, đây là trong Kinh Vô Lượng Thọ nói: “Bồ Tát dục linh chúng sanh tốc tạt an trú vô thượng bồ đề giả”. Bồ Tát độ chúng sanh, độ này nếu dùng lời hiện tại để nói chính là giúp đỡ, giúp đỡ

chúng sanh, hiệp trợ chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui, đây chính là ý nghĩa của chữ độ. Hi vọng họ sớm hơn tí nữa, nhanh hơn tí nữa phá mê khai ngộ, sớm một ngày nhanh hơn nữa lìa khổ được vui, đây chính là an trú vô thượng bồ đề. “Ứng đương khởi tinh tấn tâm thính thử pháp môn”. Nên phải tinh tấn, tinh là tinh thuần, tấn là bất thoái. Cho nên hai chữ tinh tấn vô cùng quan trọng, tinh tấn là Bồ Tát thiện căn, tất cả thiện pháp của Bồ Tát, từ trong căn này mà phát sanh ra. Vậy chúng ta hiện tại xem, xem người khác, nghĩ đến bản thân, phải chăng chúng ta rất nỗ lực đang cầu tiến bộ? Có. Tôi nhìn thấy không ít người rất nỗ lực đang tiến bộ, nhưng họ không phải là tinh tấn, họ là tạp tấn, họ học rất nhiều, học được rất linh tinh, tạp tấn, loạn tấn, cho nên họ nỗ lực như thế nào cũng không đạt được kết quả. Họ tấn là một sự việc, họ không tinh không thuần, thiệt thòi chính là ở đây vậy. Đây là điều chúng ta nhất định phải biết. Chúng ta lấy ví dụ học giảng kinh này để mà nói, thông thường học sinh của Phật học viện, lúc tốt nghiệp ra trường không thể giảng kinh, vì sao vậy? Họ học nhiều thứ quá, học rất tạp, bốn năm học mấy mươi bộ kinh luận, học rất nhiều, rất tạp. Kết quả thế nào, chỉ là được một chút thường thức bên ngoài mà thôi, không tinh một thứ nào cả. Tôi chưa từng học qua Phật học viện, tôi học với thầy Lý, thầy Lý hướng dẫn chúng tôi, chỉ được học một bộ kinh, nếu quý vị đồng thời muốn học hai bộ kinh, thầy không dạy cho quý vị, thầy khẳng định quý vị không có năng lực. Cho nên học một bộ, một bộ kinh đó phải học đến như thế nào mới coi là viên mãn? Học đến khi lên bục giảng, giảng cho đại chúng nghe, giảng hay rồi, thầy ngồi ở hàng cuối cùng nghe rồi cũng gật đầu, thì bộ kinh này quý vị mới được coi là tốt nghiệp. Cho nên thầy chú trọng tinh tấn, không được học cùng lúc hai thứ, chỉ có thể học một thứ. Đồng học Đài Trung chúng tôi học giảng kinh với thầy là từ phương pháp này mà học thành học cảm thấy rất có thành tựu, học rất an vui, hơn nữa tiến độ rất nhanh. Tôi trước khi chưa xuất gia, học với thầy Lý một năm ba tháng, tức là 15 tháng, năng lực của tôi tương đối khá một tí, sức ghi nhớ của tôi, hiện tại già rồi, không tốt nữa, lúc còn trẻ sự ghi nhớ của tôi rất tốt, tôi nghe một lần gần như hoàn toàn có thể ghi nhớ được, không thể đạt đến 100 phần trăm, có thể đạt đến 95 phần trăm, tôi có sức ghi nhớ tốt như vậy. Cho nên tôi ở trong hội của thầy Lý, tôi học kinh, học một tháng một bộ. Vì vậy trước lúc tôi xuất gia đã học với thầy 13 bộ kinh, 13 bộ kinh này tôi đều có thể giảng, thế nên tôi vừa xuất gia liền dạy Phật học viện, dạy Phật học viện một học kỳ mới dạy được một thứ, Phật học viện ba năm sáu học kỳ tôi mới dùng sáu bộ kinh, tôi lúc đó có 13 bộ kinh mới dùng sáu bộ, dạy Phật học viện tôi dư xài. 13 bộ này tôi hoàn thành trong 15 tháng. Tinh tấn, điều này vô cùng vô cùng quan trọng. Cho nên thầy nói với tôi Trung Quốc cổ đại truyền pháp đều là dùng phương pháp này, đều là như vậy, một môn không học cho tốt, không thể học môn thứ hai. Tiêu chuẩn tốt này nhất định phải có thể lên bục giảng ra được, quý vị mới có tư cách học một bộ kinh khác. Có thể thấy được, tinh tấn chúng ta nhất định không thể sơ suất được, phải chuyên tinh, phải chuyên tinh. Giả sử nói một người dùng thời gian mười năm học một bộ kinh, họ nhất định trở thành chuyên gia rồi. Tôi khuyến khích học trò của tôi không nên học tôi, tôi học cũng coi như học rất tạp, học rất nhiều, cho nên đều không chuyên, ở bên ngoài giảng kinh, đạo tràng này mời tôi giảng kinh này, đạo tràng kia mời tôi giảng bộ kinh kia, tôi đề hăng thuận chúng sanh, ông mời tôi giảng gì tôi sẽ giảng thứ đó, cho nên cũng giảng mấy mươi bộ kinh luận, Đại thừa Tiểu



thừa đều giảng, tôi hiện nay khuyến khích học trò của tôi học chuyên gia, nếu như quý vị phát tâm giảng Kinh A Di Đà, quý vị sẽ chuyên tâm giảng Kinh A Di Đà, một đời chuyên giảng Kinh A Di Đà, quý vị nếu như giảng trên mười năm, quý vị chính là A Di Đà Phật tái lai rồi, chuyên gia rồi, không nên học nhiều; quý vị học phẩm Phổ Môn, quý vị một đời giảng phẩm Phổ Môn, quý vị chính là Quán Thế Âm Bồ Tát tái thế. Vậy là cao minh rồi. Ngày nay giao thông thuận tiện, toàn thế giới nơi nào muốn nghe Phẩm Phổ Môn, Quán Âm Bồ Tát tại đây mời họ đi giảng là đúng rồi; muốn nghe kinh A Di Đà, A Di Đà Phật tại thế, mời A Di Đà Phật đi giảng chắc chắn không sai. Cho nên không nên học nhiều, không cần học nhiều mà phải tinh phải chuyên, đem toàn bộ tinh thần sức lực dùng vào một bộ kinh, vậy là chắc chắn chính xác rồi. Nghe pháp môn này nên phải tinh tấn nghe pháp môn này.

“Hựu Hoa Nghiêm thập địa thí chung bất ly niệm Phật”. Điều này chúng ta xem Kinh Hoa Nghiêm thập địa Bồ Tát, từ Sơ địa đến Đẳng giác, Đẳng giác gọi là thập nhất địa, 11 vị thứ này đều là tu pháp môn niệm Phật. Đây chính là thượng thừa nhất, cao cấp nhất trong Bồ Tát, họ tu những gì? Họ tu niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, đây đều là thừa hưởng giáo huấn của Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Phổ Hiền thập đại nguyện vương quy về Cực Lạc, tức là lấy họ làm đối tượng.

“Kệ vân:

Bồ Tát thanh lương nguyệt,

Thường du tất cánh không,

Chúng sanh tâm cấu tịnh,

Bồ Tát ảnh hiện trung”.

Đây là bốn câu kệ, trong bốn câu kệ này có pháp có ví dụ, ý nghĩa hoàn toàn không khó hiểu. Bồ Tát tâm địa thanh tịnh quang minh, trong tâm thứ gì cũng không có. Lục Tổ đại sư nói: “bồn lai vô nhất vật”. Tất cánh không này chính là bản lai vô nhất vật, tâm địa thanh tịnh vô nhiễm, chúng sanh chúng ta tâm cấu nếu như tịnh rồi, cấu này chính là ô nhiễm, nếu như chúng ta có thể xả bỏ được ô nhiễm, tâm thanh tịnh hiện tiền, chúng ta và tâm Bồ Tát liền hòa thành một thể, Bồ Tát ở tại tâm chúng ta, trong tâm chúng ta có Bồ Tát, trong tâm Bồ Tát có chúng ta, cảm ứng đạo giao rồi.

“Tác tri chúng sanh tịnh niệm Di Đà”, niệm này phải tịnh. Cho nên Đại Thế Chí Bồ Tát nói tịnh niệm tương tục, đây là dùng tâm thanh tịnh niệm Phật, tâm thanh tịnh niệm Phật tương ứng với tâm Phật A Di Đà. “Định phóng quang minh”, phóng quang minh là nói trí tuệ của Phật A Di Đà, đức năng của Phật A Di Đà đích thực là gia trì đến trên thân chúng ta, đích thực nhờ gia trì.

“Tâm thủy bất tịnh, Bồ Tát viên thông nguyệt cảnh diệc bất hiện hỷ”. Chúng ta tuy niệm Phật, niệm Phật tâm không thanh tịnh thì không có được cảm ứng, cùng với chư Phật Bồ Tát trong đó liền có cách ngại, liền có cự ly. Nói tóm lại, tâm thanh tịnh là điều vô cùng quan trọng. Đề kinh của Kinh Vô Lượng Thọ là thanh tịnh bình

đăng giác, đây chính là điều chúng ta nên tu. Tu những gì? Tu tâm thanh tịnh, tu tâm bình đẳng, tu tâm giác, giác mà không mê đây mới là thực sự học Phật.

“Mạt pháp tu hành, đa chư chương nạn”, chương là chương ngại, nạn là quấy nhiễu. “Tà ma nhiễu loạn, Phật đạo nan thành”. Thời kỳ mạt pháp đích thực là như vậy, bên ngoài có rất nhiều mê hoặc, bên trong có phiền não rất nặng, tham, sân, si, mạn, nghi gọi là phiền não, bên ngoài là mê hoặc, yêu ma quỷ quái đều ở đó mà mê hoặc. Mê hoặc như thế nào? Làm cho tham, sân, si, mạn của chúng ta khởi phát lên, vậy là xong, là tạo tội nghiệp, là phải đọa ba đường ác rồi. Cho nên ma thiết kế những cái bẫy này, chúng ta vô tri mà, ngu si che mờ liền nhảy vào trong cái bẫy do ma thiết kế đó. Quý vị nói xem có đáng thương hay không? Cho nên Đức Phật nói kẻ đáng thương thay. Vì thế đây là điều chúng ta nhất định phải nhận thức cho rõ ràng. Thế nên đầu tiên phải nhận thức hoàn cảnh, phải hiểu rõ nhân sinh, nhân sinh khổ ngắn, đây là điều quý vị nhận thức cho đúng đắn, hoàn cảnh vô thường, đây hoàn toàn không phải là bi quan, mà đây là sự thật. Biết được nhân sinh khổ ngắn, hoàn cảnh vô thường, vậy ngày nay chúng ta được thân người, có được thời gian một ngày, có thời gian một năm chúng ta nhất định phải nắm bắt lấy, chúng ta phải tu học chân thường, người này là thực sự có trí tuệ, thực sự thông minh, đời này là có ý nghĩa, có giá trị, không uổng phí. Đây mới là thực sự gọi là nắm bắt hiện thực, nắm chắc hiện thực. Cho nên chân tướng sự thật đã hiểu rõ ràng rồi, chúng ta sống tâm liền được an, vì sao vậy? Đạo lý rõ ràng rồi, lý đặc tâm an, tâm an lý đặc điều này hiểu rõ rồi.

Vậy chúng ta trong cuộc sống thường nhật ba bữa ăn được no, áo quần mặc đủ ấm, có một căn phòng nhỏ, có thể che mưa tránh gió là đủ rồi. Ngày tháng để sống mà. Nhất tâm tu đạo, thành tựu đại nghiệp vô lượng quang minh, sẽ không bị yêu ma quỷ quái nhiễu loạn. Yêu ma quỷ quái là những thứ gì vậy? Tức là ngày nay nói vật chất mê hoặc. Những vật chất khoa học kỹ thuật cho đến những thứ nhu yếu phẩm trong cuộc sống chúng ta, những thứ vật chất này ngày càng đổi mới, chưa cần nói đến điều khác, chỉ nói đến áo quần, áo quần mỗi năm thịnh hành một kiểu, thịnh hành một kiểu đáng nào đó, quý vị liền ra sức mà tìm cầu, năm nay thịnh hành một kiểu này, năm ngoái vừa may áo quần mới còn chưa hư, năm nay thịnh hành thì kiểu này không hợp thời nữa, mặc ra ngoài người ta cười cho, nhanh chóng đi may đồ mới, ra sức mà kiếm tiền, đều bị những yêu ma quỷ quái đó lừa lấy hết. Đây chính là bị hoàn cảnh mê hoặc. Cho nên có người nói với tôi, áo quần không hợp thời này mặc ra ngoài người ta cười nhạo, sợ người ta cười chết, tôi liền nói cười chết thì họ chết mình có chết đâu. Vì sao phải bị mê hoặc như vậy? Những đồ dùng trong nhà, quý vị mua một cái tủ lạnh, bảo dưỡng cho tốt ít nhất cũng dùng mười năm, hà tất nhìn thấy mới mấy tháng đã có kiểu mới xuất hiện, cái này tôi muốn đào thải rồi, quý vị cực khổ một đời đều bị người khác làm cho bận rộn, đều bị người khác lừa mất. Những yêu ma quỷ quái này ngày ngày đang thiết kế phát minh khoản mới, tất cả đều là yêu ma quỷ quái. Quý vị đều không thể ra ngoài ma chương của họ, vậy thì đáng thương quá, vô cùng đáng thương, một đời đều là bận rộn cho người khác. Người xuất gia thì không sao, y phục này chỉ là một kiểu như thế này, vĩnh viễn cũng không thay đổi, cho nên một bộ đồ mặc mấy mươi năm, không có gì phải xấu

hổ cả. Nhất định phải hiểu được, phải biết cách nắm bắt hiện thực, không nên bị những giả tướng này lừa gạt, không nên bị giả tướng này quấy nhiễu, thì tâm quý vị mới định, đạo nghiệp này quý vị mới có thể thành tựu được. Người niệm Phật nhiều vì sao người thành tựu ít? Vì không tránh khỏi mê hoặc, cho nên họ không thể vắng sanh, đây chính là tà ma nhiễu loạn, Phật đạo khó thành.

“Kim tu niệm Phật tam muội, thừa Phật nguyện lực oai thần”. Đây là Phật, quý vị có chân tâm muốn sanh tây phương, quý vị thực sự có nguyện vọng đi gặp Phật A Di Đà, quang minh oai thần của Di Đà liên gia trì quý vị. “Tật trừ phiền não đốn phá vô minh, ngũ âm ma tiêu tam thân Phật hiện”. Cho nên người có chân tâm cầu sanh Tịnh độ, có chân tâm hướng về Phật Đà, tâm niệm của quý vị chuyên nhất rồi, không còn nghĩ đến sự hưởng thụ ngũ dục lạc trần này nữa, tự nhiên mà viển ly được nó, những cảm dơ vật chất này không động được tâm quý vị, ngũ âm ma liền tiêu mất, ba thân Phật liền hiện tiền. Cho nên hiện tiền tương lai nhất định gặp Phật.

“Đương sanh cực lạc Phật độ, thành chân ứng nhị quả hỷ”. Chân ứng nhị quả chính là báo thân và hóa thân của Phật, quý vị sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc nhất định thành Phật, thành Phật thân thể của bản thân quý vị là báo thân, quý vị đến mười phương thế giới để hóa độ chúng sanh đó là ứng hóa thân. Đây chính là nói quý vị có năng lực phân thân để giúp đỡ tất cả chúng sanh.

“Tín nguyện nhiếp căn tịnh niệm thị bất thoái bồ đề nhân hành dã”. Pháp môn niệm Phật này có nhiều đồng tu hỏi phải niệm như thế nào. Một câu này đã nói rất rõ ràng rồi. Chân tín chân nguyện chấp trì danh hiệu đó chính là nhiếp căn tịnh niệm, đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục. Vậy là chắc chắn thành công. Trong Viên Thông chương này đem phương pháp niệm Phật đơn giản lại tường tận để giới thiệu cho chúng ta.

“Đắc tam ma địa đệ nhất viên thông thị bất thoái bồ đề quả đức dã”, đoạn trước là tu nhân, tín nguyện nhất tâm niệm Phật tịnh niệm tương tục đó là nhân, quý vị tu nhân này nhất định đắc quả báo. Quả báo là gì vậy? Là tam ma địa. Đệ nhất viên thông, Bồ Tát sở chứng viên thông rất nhiều, trong tất cả viên thông niệm Phật viên thông là đệ nhất. Tam ma địa là định là thiền định, trong tất cả thiền định niệm Phật tam muội là đệ nhất, không có gì vượt qua pháp môn niệm Phật nữa.

“Ưc niệm bỉ Phật nhân dã”, bỉ Phật là Phật A Di Đà, chúng ta thường nghĩ đến A Di Đà Phật, thường trong tâm niệm “A Di Đà Phật, hiện đương kiến Phật”, hiện tại tương lai nhất định gặp Phật đây là quả vậy. “Niệm kiến cận Phật nhân dã, tâm khai hương nghiêm”. Hương là hương quang, nghiêm là nghiêm trang, đây là quả. Cho nên pháp môn niệm Phật này cũng gọi là hương quang trang nghiêm. “Niệm Phật nhập nhân nhân dã”, nhân chính là định. Trong kinh nói vô sanh pháp nhân, đó là thiền định rất sâu. “Nhiếp nhân quy độ quả dã”. Đây là thuyết minh cho chúng ta nhân và quả của niệm Phật, văn tự tuy rất đơn giản, nhưng giải thích rất rõ ràng rất thấu đáo.

“Năng niệm Đại Thế Phật”, Đại Thế Chí Bồ Tát thầy của ngài chính là Đại Thế Phật, Đại Thế Phật là ai vậy? Chính là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà còn có một

ngoại hiệu nữa gọi là Đại Thế Phật. Đại Thế Phật không phải là Đức Phật khác, chính là Phật A Di Đà.

“Năng nhiếp lục căn vọng, năng tiếp niệm Phật nhân, cố danh Thế Chí dã”. Đây là giới thiệu danh hiệu Đại Thế Chí có được như thế nào, vì sao gọi ngài là Đại Thế Chí. Nếu như có người muốn hỏi quý vị: Tây Phương Tam Thánh có một vị Đại Thế Chí Bồ Tát, vì sao gọi ngài là Đại Thế Chí Bồ Tát. Quý vị trả lời như vậy là đúng rồi, “Ngài năng niệm Đại Thế Phật, năng nhiếp lục căn vọng, năng tiếp niệm Phật nhân”, tiếp là tiếp dẫn, ngài có thể tiếp dẫn những người niệm Phật này, có thể nhiếp sáu căn vọng, chính là ngài có thể làm được ‘đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục’, cho nên gọi là Đại Thế Chí.

“Giả thử Bồ Tát vi phát khởi giả”, nhờ Bồ Tát này phát khởi pháp môn này, “biểu niệm Phật pháp môn năng phát trí quang”, pháp môn niệm Phật chắc chắn khai trí tuệ, được đại thế lực, trí tuệ vừa khai năng lực của quý vị liền hiện tiền. “Ly tam giới khổ, thủ Tịnh độ lạc dã”, quý vị có năng lực ra khỏi tam giới lục đạo, quý vị có năng lực vãng sanh Tịnh độ. Đây là lai lịch của Bồ Tát và pháp môn này.

“Niệm Phật nhất môn, năng nhiếp tín đặng, ngũ thập nhị vị chư pháp hành cố”. Câu này vô cùng quan trọng, có rất nhiều người không biết sự thật này, cho rằng học Phật tu hành, e rằng một câu danh hiệu Phật sẽ ít quá, sức mạnh không đủ, e rằng không thể thành tựu, còn phải thêm một chút gì đó nữa, hoặc là thêm Thiên, hoặc là thêm Mật, một bản Kinh Di Đà ít quá e rằng không thể giải quyết vấn đề, phải đọc rất nhiều kinh luận Đại thừa, không ngờ rằng cách nghĩ của họ lại điên đảo, hoàn toàn sai lầm. Đại Thế Chí Bồ Tát ở đây nói cho chúng ta: ngài chỉ dùng phương pháp tịnh niệm tương tục. Nói cách khác, dùng một câu A Di Đà Phật, một câu danh hiệu này, dùng phương pháp tịnh niệm tương tục để niệm một câu danh hiệu Phật này, từ sơ phát tâm mãi cho đến thành Phật đều không cần pháp môn thứ hai nào nữa. Thế nên “bất giả phương tiện tự đắc tâm khai”, phương tiện là pháp môn khác, không cần nhờ đến pháp môn nào khác, chỉ là một câu danh hiệu Phật niệm đến cùng. Một câu danh hiệu Phật này từ phạm phủ địa của chúng ta có thể viên mãn thành Phật, một bộ Kinh A Di Đà làm sao mà quý vị có thể nói là ít quá chứ, không ít, đủ để dùng rồi. Nghiên cứu nhiều thêm lại nảy sinh vấn đề, đây là sự thật. Cho nên rất nhiều người xem nhẹ xem thường pháp môn Tịnh độ này, đó đều là người không nghiên cứu, không thâm nhập hiểu rõ về pháp môn Tịnh độ này, mới sản sinh nhiều sai lầm như vậy. Kinh Di Đà trong nhà Phật chúng ta rất nhiều người đều xem kinh này cạn cợt, đều xem nó thành dễ dàng quá. Cho rằng bản thân trình độ cao, không nên học pháp môn này, phải học đại kinh đại luận.

Chúng tôi 20 năm trước đến Mỹ hoằng pháp, nước Mỹ lúc đó không có Tịnh độ cũng không có ai dám giảng Tịnh độ, bởi vì nói Tịnh độ đều sẽ bị mọi người nhạo báng. Thiên phong của Mỹ rất thịnh, Mật tông rất thịnh, cho nên là thiên hạ của Thiên và Mật. Đài Loan có rất nhiều pháp sư đến Mỹ cũng phải giảng thiên, cũng phải niệm chú, không dám niệm Phật, niệm Phật sợ người ta cười nhạo. Trong hoàn cảnh này Đài Trung lão cư sĩ Lý Bình Nam, thầy Lý dặn dò tôi nhất định phải đem Tịnh độ tông truyền đến nước Mỹ. Tôi xem hoàn cảnh đó phải truyền pháp như

thế nào, tôi cũng giảng thiền, tôi giảng Kinh Kim Cang, giảng Lục Tổ Đàn Kinh, giảng Vĩnh Gia Thiền Tông tập, tôi cũng biết giảng, khẩu đầu Thiền tôi còn cao hơn họ một bậc, họ giảng không qua tôi được. Tôi cũng giảng Mật cho họ. Tôi học Phật vị thầy giáo thứ nhất là đại sư Chương Gia, thầy Lý là vị thầy thứ hai, Đại sư Chương Gia là đại đức Mật Tông, là một trong bốn đại Lạt ma của biên cương Trung Quốc. Biên cương bốn vị đại lạt ma: Đạt Lai, Ban Thiền, Triết Bồ Vạn Đan Ba, Chương Gia. Tôi và Đại sư rất có duyên, tôi thân cận ngài ba năm, cho nên những thứ về Mật Tông tôi rất quen thuộc, không gạt được tôi. Cho nên tôi liền ở bên đó đi khắp nơi giảng Thiền giảng Mật, vậy là tôi giảng nghe ra cũng rất có lý, cho nên họ phục rồi. Nêu ra một số vấn đề này đều không làm khó được tôi, vấn đề đó tương đương với khảo thí, tôi giảng kinh tại Los Angeles, một ngày giảng chín tiếng đồng hồ, đứng trên giảng đài giảng. Bên dưới ngồi mà nghe, tôi phải đứng chín tiếng đồng hồ, họ liên tục hỏi ba ngày không có ai làm khó được tôi. Vậy là phục rồi, không còn gì bàn nữa. Sau đó tôi liền đưa A Di Đà Phật ra, đưa ra họ không dám nói rồi, vì là thứ anh hiểu tôi cũng hiểu, thứ tôi hiểu thì anh chưa hiểu mà. Năm đó rất đúng dịp, Di Đà Kinh sơ sao chúng tôi giảng lần thứ hai viên mãn rồi, băng ghi âm đem đến Mỹ, tổng cộng 135 băng, 135 băng ghi âm 90 phút bày ra trước mắt họ, họ xem sững sờ luôn. Kinh A Di Đà nhiều như vậy à, ngày ngày giảng cũng giảng một năm. Vậy làm sao mà giảng, một câu cũng không dám nói. Vậy là Tịnh độ tông ở Mỹ mới thuận lợi phát triển, tương đối không dễ dàng. May mà ngày xưa học lung tung học được không ít, bằng không không thể phục người ta được. Cho nên pháp môn niệm Phật này thực sự không thể nghĩ bàn. Một môn này chính là tổng hợp của tất cả pháp môn, là tinh túy của tất cả pháp môn, người thực sự nhận thức rõ ràng không nhiều.

“Tín Phật thị tâm, tín tâm tác Phật”, Phật và tâm là cùng một ý nghĩa, tâm là thể, Phật là giác, giác chính là tác dụng. Cho nên tâm khởi tác dụng gọi là làm Phật. Phật không khởi tác dụng thì gọi là tâm, một là thể, một là dụng. “Tức nhiếp thập tín pháp hành”. Thập tín vị trong 52 vị Bồ Tát. “Trú tại tam muội, quán Phật thật tướng”, đây chính là thập trụ pháp hành, trong Kinh Hoa Nghiêm nói Thập tín Thập trụ, Thập hạnh, Thập hồi hướng, Thập địa, Đẳng giác, Diệu giác. Một câu danh hiệu Phật bao gồm tất cả rồi, chắc chắn không giả. Y theo phương pháp của Hoa Nghiêm mà học, thực sự phiền phức, rất không dễ dàng. Hoa nghiêm ngày xưa tôi cũng giảng nhiều năm rồi, rất vụn vặt, làm gì có đơn giản như một câu danh hiệu Phật, hơn nữa một câu danh hiệu Phật chính là viên mãn Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, tuyệt đối sẽ không ít hơn Hoa nghiêm điều gì, khiêm khuyết điều gì, không có, đích thực là viên mãn. “Hồi niệm Phật tâm, hướng Phật tâm trú”, đây chính là thập hồi hướng, “tâm địa quán Phật, địa như Phật địa”, đây chính là thập địa Bồ Tát. “Úc Phật niệm Phật khứ Phật bất viễn” đây chính là Đẳng giác Bồ tát. “Tâm tướng Phật thời, thị tâm tức Phật”, là thành Phật rồi, Diệu giác chính là thành Phật. “Tắc tri siêu phàm nhập thánh duy hữu niệm Phật vi diệu hỷ”, cho nên quý vị không hiểu, quý vị là không biết mặt hàng. Vậy thực sự là khó rồi. Thực sự hiểu rõ rồi, vậy coi như ngày nay biết mặt hàng rồi.

Tất cả pháp môn mà Phật Thích Ca Mâu Ni đã thuyết trong 49 năm, pháp môn nào là đệ nhất? Pháp môn nào là thù thắng nhất? Quý vị có biết hay không. Niệm A Di Đà Phật là số một, niệm A Di Đà Phật là thù thắng số một. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói một là tất cả, tất cả là một. Một đó là gì? Một chính là niệm A Di Đà Phật. Cho nên quý vị niệm A Di Đà Phật, chính là đem vô lượng vô biên pháp môn tất cả đều niệm đến rồi, tất cả đều tu đến rồi. Một tu tất cả tu, đây là thực sự nắm bắt được tinh túy tu học của Đại thừa Phật Pháp. Cho nên họ thành tựu vô cùng nhanh chóng. Pháp môn này gọi là pháp khó tin, người tin được rất ít. Vì sao rất ít, bởi vì nó đơn giản quá. Người thế gian chúng ta thấy đơn giản quá, thì dường như không phải là thứ hay ho gì; những thứ hay ho e rằng khó học mới là thứ hay, rất khó học không nhất định là điều hay, đơn giản nhất luôn luôn là những thứ hay nhất. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ trong lúc ông ấy giảng kinh có một ví dụ: Người hiện tại đi du lịch đều mang theo máy ảnh, ông ấy lấy thứ này làm ví dụ. Máy chụp ảnh tốt nhất là gì? Là máy chụp ảnh ngu ngốc, quý vị xem mỗi tấm đều đẹp, mỗi tấm đều chụp rất đẹp. Máy chụp ảnh cao cấp, một cái máy ảnh mười mấy vạn tiền, 36 tấm chụp lại chẳng chụp được tấm nào đẹp. Vì sao vậy? Phiền phức quá, vừa là độ mở, vừa là cự ly, vừa là màu sắc, cả đồng học vấn ở trong đó, một thứ điều chỉnh chưa tốt thì chụp không đẹp, làm gì bằng máy ảnh ngốc nghếch, vừa bấm xuống là mỗi tấm đều rất đẹp. Vậy vừa bấm xuống mỗi tấm đều tốt, đó là pháp môn niệm Phật. Cho nên chúng ta đầu óc phải thông minh, phải biết lựa chọn, bản thân trong đời này nhất định thành tựu, đó chính là tốt nhất.

“Thập nhị Như Lai, tương kế nhất kiếp, biểu thập nhị thời trung, ư tự tánh Phật, tịnh niệm tương kế, đã thành nhất phiên”. Điều này trong kinh nói Đại Thế Chí Bồ Tát trong quá khứ ngài học theo thầy giáo, mười hai đức Như Lai này tương kế một kiếp, đây là biểu pháp, biểu cho 12 tiếng đồng hồ, không phải là tiếng đồng hồ, biểu cho 12 giờ. Tiếng đồng hồ là đơn vị thời gian của nước ngoài, ngày xưa Trung Quốc giờ là Tý sừ dần mảo thìn tị ngọ mùi, hiện tại đoán số vẫn dùng giờ của ngày xưa này. Giờ của nước ngoài một ngày một đêm chia thành 24, nhỏ hơn so với giờ của Trung Quốc. Giờ là tính như vậy. 12 thời chính là một ngày một đêm, tức hiện nay nói 24 tiếng đồng hồ không gián đoạn, nghĩa là 24 tiếng đồng hồ nhớ Phật niệm Phật không gián đoạn, ví dụ cho ý nghĩa này.

“Tịnh niệm tương kế, đã thành nhất phiên, bất đắc đàn chỉ khoảnh, niệm thế gian ngũ dục, tắc vô lượng tánh quang, tự nhiên phát minh dã”. Câu này vô cùng quan trọng. Chúng ta ngày nay niệm Phật không đạt được cảm ứng không có thành tựu. Nguyên nhân do đâu vậy? Thời gian chúng ta niệm ngũ dục lục trần của thế gian này dài quá, khởi tâm động niệm là tài sắc danh thực thù đều làm những thứ này, quên mất Đức Phật. Vậy nên chúng ta nghĩ xem, trong một ngày trong tâm chăm chỉ nhớ Phật niệm Phật chiếm được mấy giờ đồng hồ. Một ngày nghĩ danh văn lợi dưỡng nghĩ ngũ dục lục trần chiếm bao nhiêu thời gian, hai thứ này so sánh với nhau thì kém xa nhau. Cho nên chúng ta niệm Phật không có được hiệu quả, niệm Phật tam muội không đạt được, minh tâm kiến tánh thì càng không cần bàn nữa. Nguyên nhân tại đây vậy. Quý vị thực sự niệm Phật phải được cảm ứng, đắc trí tuệ, đắc quang minh. Nhất định đem danh lợi thế gian, thị phi nhân ngã, ngũ dục lục

trần đều buông bỏ hết, một câu danh hiệu Phật này liền có sức mạnh. Lúc đó như trong kinh Phật đã nói: “nhất niệm tương ưng nhất niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật”.

Phương pháp hôm qua tôi chỉ cho quý vị, tập khí vô lượng kiếp đến nay không buông bỏ được, không nghĩ cũng không được, không nghĩ bản thân nó cũng sẽ nghĩ. Cho nên tôi dạy cho quý vị thập niệm pháp, thập niệm pháp thời gian rất ngắn, trong thời gian rất ngắn này, trong một phút chắc chắn không có ngũ dục lục trần, chắc chắn không có thị phi nhân ngã, không có điên đảo vọng tưởng. Mười câu danh hiệu Phật này cũng giống như chớp điện vậy thôi, trong phút chốc là phóng quang, tuy thời gian rất ngắn một ngày phóng chín lần cũng được rồi, phóng vài năm như vậy thì thời gian của quý vị càng ngày càng dài rồi, tâm địa càng ngày càng thanh tịnh, công phu sẽ đắc lực thôi. Cho nên một ngày không thể ít hơn chín lần. Đương nhiên chín lần trở lên thì càng tốt, chắc chắn không được ít hơn chín lần.

“Niệm Phật hữu tứ”, đây là điều đồng tu niệm Phật đều biết, đây là thường thức của chúng ta. Thứ nhất, xưng danh, tức là chúng ta nói trì danh niệm Phật. “Vị văn thuyết Phật danh nhất tâm xưng niệm”. Hai là “quán tượng, vị thiết lập tôn tượng chú mục chiêm ngưỡng”. Đây chính là nhìn tượng Phật, cũng là một phương pháp. Dem tượng Phật này in sâu vào tâm chúng ta, ba giờ người ta nói trong đầu óc, in sâu vào trong đầu óc. Thứ ba là “quán tướng, vị dĩ ngã tâm nhãn tướng bí Như Lai”. Phương pháp quán tướng này trong Thập Lục Quán kinh tức là trong Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh dạy chúng ta cách nghĩ như thế nào. Nếu như không y theo cách nghĩ trong kinh, đó gọi là vọng tưởng. Đó không phải là phương pháp tu Tịnh tông. Nhất định phải chiếu theo phương pháp trong kinh đã giảng để làm. Thứ tư là “thật tướng niệm Phật tức niệm tự tánh, chân thật tướng Phật”. Điều này hiện tại mọi người không nên học, học không được. Lúc nào quý vị niệm Phật niệm đến lý nhất tâm bất loạn rồi, thì đó gọi là thật tướng niệm Phật. Niệm đến lý nhất tâm bất loạn về sau, niệm Phật của quý vị đều là thuộc về thật tướng niệm Phật. Từ đó có thể biết, Bồ Tát từ Viên giáo sơ trụ trở lên, giống như 41 vị pháp thân đại sĩ trong Kinh Hoa Nghiêm, họ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, nếu hỏi bốn loại niệm Phật họ thuộc loại nào? Họ là thật tướng. Bởi vì họ là pháp thân đại sĩ. Phá nhất phẩm vô minh chứng nhất phần pháp thân. Tất cả đều thuộc về thật tướng vị. Vô minh quý vị chưa phá được, là thuộc về ba loại trước, thật tướng không có phần, điều này phải nên biết.

Thanh Lương nói, Thanh Lương quốc sư đời nhà Đường. Hoa Nghiêm Kinh Sơ Sao là do Ngài viết, Ngài nói như vậy: “Ước năng niệm tâm bất xuất ngũ chủng”, tức là chúng ta dùng tâm. “Duyên tướng cảnh giới niệm Phật môn”, điều này là chúng ta hiện tại đang làm. Chúng ta hiện tại niệm Phật đều dùng đến tâm này, phan duyên tướng tượng đến cảnh giới y chánh trang nghiêm của thế giới tây phương Cực Lạc. Chúng ta đều là dùng điều này, đây gọi là sự niệm, điều này dễ dàng, cạn. Bốn loại sau đều là lý niệm, sâu. Chúng ta biết là được rồi, có làm được hay không cũng không sao. Trong năm điều chỉ có một điều thành tựu thì chắc chắn được sanh.

Thứ hai, “nhiếp cảnh duy tâm niệm Phật môn”.

Thứ ba, “tâm cảnh vô ngại niệm Phật môn”.

Thứ tư, “tâm cảnh câu dẫn niệm Phật môn”.

Thứ năm, “trùng trùng vô tận niệm Phật môn”.

Điều này hoàn toàn tương đồng với sự vô ngại pháp giới trong Kinh Hoa Nghiêm.

Dưới đây nói tam muội. Đây là danh từ của Phật Giáo, là âm dịch của tiếng Ấn Độ. Ý của nó là chánh định. “Thử vân chánh định, diệc vân chánh tư”, hoặc là gọi chánh tư duy, tư tưởng chính xác, tu duy chính xác. “Chánh tâm hành xứ”, là trong tâm khởi tác dụng, khởi tác dụng này chắc chắn không thiên lệch, chắc chắn không tà, đây gọi là chánh tâm hành xứ. “Nhất tâm niệm Phật danh chánh định tâm”, chúng ta nhất tâm xưng niệm A Di Đà Phật đó là chánh định tâm. “Nhuộc tha niệm giả tức danh tà tư duy dã”. Tha niệm, tức là tạp niệm. Nếu như chúng ta niệm Phật vẫn còn xen tạp vào những ý niệm khác, thì đó gọi là tà tư duy, không phải là chánh định nữa. Đây là giải thích về tam muội. Thế nào gọi là niệm Phật tam muội. Trong niệm Phật tam muội chắc chắn không có xen tạp, không xen tạp, không gián đoạn, không hoài nghi. Điều này mới là niệm Phật tam muội.

“Tam muội thị thiên quán thông danh”, tam muội cũng dịch là thiên định, thiên định cũng gọi là tam muội. “Niệm Phật thị nhất hạnh biệt mục”, điều này nói rõ thế nào gọi là nhất hạnh tam muội. Nhất hạnh chính là chuyên nhất. Chỉ tu hành một thứ, chuyên tu pháp môn niệm Phật. “Hựu thử niệm Phật tam muội, diệc danh nhất hạnh tam muội”. Chư vị nên biết trong thiên tông cũng nói nhất hạnh tam muội, đó là chuyên môn tham thiền. Trong Lục Tổ Đàn Kinh nói ngài chuyên tu là nhất hạnh tam muội. Chúng ta niệm Phật cũng là nhất hạnh tam muội, đều là nhất hạnh, nhưng phương pháp không giống nhau. Họ dùng là tham cứu, chúng ta dùng là trì danh, cho nên phương pháp không tương đồng, nhưng đều là nhất hạnh tam muội. “Diệc danh chư Phật hiện tiền tam muội”, điều này thì khác rồi, trong thiên tông không có. Chúng ta niệm Phật niệm đến nhất tâm bất loạn, thì có thể thấy được mười phương tất cả chư Phật. Cho nên gọi là chư Phật hiện tiền tam muội. “Bát nhã tam muội, phổ đẳng tam muội”, Bát nhã là trí tuệ bát nhã hiện tiền, niệm đến tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh khởi tác dụng chính là trí tuệ chân thật, cũng gọi là phổ đẳng. Phổ là phổ biến, đẳng là bình đẳng. Bình đẳng với ai? Bình đẳng với chư Phật Như Lai. Có thể thấy được, sự thành tựu của pháp môn này thực sự là rất cao rất cao.

“Hệ tâm nhất Phật chuyên xưng danh tự, năng ư nhất Phật niệm niệm tương tục, tức thị niệm trung năng hiện quá khứ vị lai hiện tại chư Phật”. Hệ niệm chính là chúng ta thường nói là nhớ mong, nhớ mong chính là ý nghĩa của nhất tâm, chúng ta không nên vướng bận những việc khác, phải nhớ mong Phật A Di Đà. Niệm niệm không quên Phật A Di Đà, đây gọi là hệ tâm nhất Phật. Cho nên chỉ niệm một Đức Phật là tốt nhất. Người niệm Phật trong nhà thờ Phật tốt nhất cũng thờ một đức Phật, thờ Phật A Di Đà, hoặc là thờ Tây phương tam Thánh, Phật A Di Đà, Quan Âm, Thế Chí, ngoài ra đều không nên thờ. Vì sao vậy? Sợ phân tâm, nhìn thấy hình tượng



những vị Bồ Tát khác rồi phân tâm, trong ta có tạp niệm. Ý niệm này không thuần nữa. Cho nên niệm phải chuyên nhất phải tinh thuần. Vậy tượng Phật, Bồ Tát khác không thờ, Phật, Bồ Tát có trách chúng ta hay không? Chúng ta có đắc tội với những vị Phật Bồ Tát này không? Giả sử như Phật Bồ Tát trách cứ chúng ta, trách tội chúng ta, tội khuyển quý vị không nên đi lễ lạy họ nữa. Vì sao vậy? Vì họ còn chưa bằng phạm phu. Trong phạm phu chánh nhân quân tử quý vị đắc tội với họ họ cũng không trách quý vị, Phật Bồ Tát làm sao mà trách quý vị chứ. Thực sự mà nói với quý vị, quý vị động tâm này khởi ý niệm này chính là tội lỗi rất lớn rồi, vì sao vậy? Quý vị xem thường Phật Bồ Tát, xem còn không bằng người tốt của thế gian. Quý vị nói xem quý vị có tội lỗi hay không? Điều này phải nên biết. Quý vị có thể thờ một Đức Phật niệm một Đức Phật, tất cả chư Phật Bồ Tát thấy quý vị đều hoan hỷ. Vì sao vậy? Biết quý vị trong đời này nhất định thành công. Quý vị thờ rất nhiều Phật Bồ Tát, Phật Bồ Tát nhìn thấy lắc đầu thờ dài rồi, chỉ trông một chút thiện căn thôi, đời này không thể thành tựu. Đây là lời chân thật phải nên biết, nhất định phải biết, không được dùng tâm phạm phu để xem Phật Bồ Tát. Đó là việc làm rất tội lỗi.

“Niệm nhất Đức Phật công đức đức niệm vô lượng Phật công đức vô nhị, nhược đắc nhất hành tam muội giá, chư kinh pháp môn giai tất liễu tri”. Đây là điều khác nhau giữa Phật pháp và thế gian pháp. Chúng ta niệm một Đức Phật không khác gì niệm tất cả chư Phật Bồ Tát, tất cả đều niệm đến rồi. Cho nên chư Phật hoan hỷ, Bồ Tát tán thán, sẽ không nói Bồ Tát kia, Bồ Tát này trách móc, không có sự việc này, chắc chắn không có chuyện này. Điều này phải nên biết. Quý vị thực sự đắc niệm Phật tam muội rồi, niệm Phật tam muội cạn thì công phu thành phiền, sâu thì nhất tâm bất loạn. Không cần nói đến nhất tâm bất loạn đến lúc công phu thành phiền, thì quý vị xem tất cả kinh điển Đại thừa Tiểu thừa đều không còn chướng ngại nữa. Gọi là một bộ kinh thông đạt, tất cả kinh đều thông đạt. Trí tuệ quý vị khai rồi, tất cả kinh giáo không cần học nữa quý vị đều biết hết, vừa xem liền hiểu rõ liền biết được. Đó là quý vị đắc niệm Phật tam muội, chính là nhất hạnh tam muội thành tựu rồi.

“Phật ngôn: Diêm phù đề nhân tâm đa tạp loạn”. Diêm phù đề là nói trái đất chúng ta, nói thế gian chúng ta, người ở Diêm phù đề chính là chúng ta, tâm nhiều tạp loạn. Chúng ta nghĩ nghĩ xem Ngài không nói sai, đích thực là sự thật. “Linh kỳ chuyên tâm nhất cảnh nãi đắc vãng sanh”, cho nên dạy cho chúng ta pháp môn này, chuyên niệm một Đức Phật, chuyên nghĩ một Đức Phật. Như vậy mới có thể vãng sanh Tịnh độ. “Nhược niệm thập phương chư Phật” cảnh nhiều, cảnh giới rộng quá, lớn quá, ý tán, tâm chúng ta tán loạn không thể tập trung, không thành tam muội, niệm Phật tam muội này nhất định không thể thành tựu. “Huống chư Phật đồng nhất pháp thân, niệm nhất Phật tức niệm nhất thiết Phật cố”. Mọi người không hiểu đạo lý này, không biết được chân tướng sự thật này, lúc nghĩ tét còn phải lạy Vạn Phật, làm cho tâm này lạy tán loạn hết. Niệm Phật niệm một năm gần đắc tam muội, một bộ vạn Phật lạy xong là hỏng hết. Điều này không thể không biết. Cho nên vì sao thường nói người niệm Phật nhiều người vãng sanh lại ít, chướng nạn nhiều quá, nhiều quá mà, ngay cả lạy Vạn Phật cũng là chướng nạn, vậy thì còn cách gì nữa. Tự viên đạo tràng tét đến không thể không lạy Vạn Phật, vì sao? Đáp ứng yêu cầu

của tín đồ, một đám người mê hoặc điên đảo yêu cầu, thường trú cũng đành phô diễn phô diễn vậy. Cho nên nhất định phải hiểu được đạo lý này. Vậy thời gian ăn tết lay Phật thì lay Phật A Di Đà, lay một vạn lay là tốt nhất, đó cũng là lay Vạn Phật, vạn Phật chính là một Phật, một Phật chính là vạn Phật, sẽ thành tựu tam muội, nhất hạnh tam muội sẽ đạt được. Điều này quan trọng à.

“Nhất tâm niệm Phật tâm đồng Phật dã”. Niệm Phật trước đây đã nói qua nhất định phải ghi nhớ. Chúng ta tâm đồng Phật tâm, nguyện đồng Phật nguyện, giải đồng Phật giải, hạnh đồng Phật hạnh, đây gọi là nhất tâm niệm Phật. Không chỉ là miệng niệm, mới là tâm đồng Phật vậy. “Tâm đồng hình diệc đồng”, quả nhiên tâm nguyện này của quý vị và tâm nguyện của Phật giống nhau, tướng mạo của quý vị sẽ thay đổi, sẽ thay đổi đẹp giống như tướng mạo của Phật vậy, tướng tùy tâm chuyển mà. Quý vị thấy người xem tướng không phải thường nói tướng tùy tâm chuyển sao, tâm từ bi thì tướng mạo sẽ từ bi, tâm rất hung ác, vậy thì tướng mạo đó người ta nhìn thấy sẽ rất sợ hãi, cho nên tướng tùy tâm chuyển. Chúng ta ngày ngày niệm Phật, tâm và nguyện tương đồng với Phật, tự nhiên qua vài năm như vậy thì tướng mạo đó sẽ biến thành tướng Phật, vì thế quý vị niệm Phật có công phu hay không, tu hành có công phu hay không, không nhìn điều khác, nhìn tướng mạo sẽ biết được rồi. Vấn đề là tâm quý vị có thể chuyển tướng được hay không, chuyển đến mức độ nào. Điều này không thể dối người được.

“Hình đồng ảnh diệc đồng, bất duy thủ thế nãi chí sanh sanh thế thế hình ảnh giai đồng dã”. Hình ảnh đều tương đồng với Phật có lý gì lại không vắng sanh chứ! Có lý gì lại không gặp được Phật chứ!

Mẹ nhớ con, đây là ví dụ mẹ con ở trong kinh, thí dụ cho ý nghĩa này. “Mẫu niệm tử từ chỉ nhất thế”, đời thứ hai không biết nhau nữa, vừa luân hồi thì tiền sanh đều quên hết, đây là một đời. “Phật niệm chúng sanh từ tâm vô tận, thế thế tương tùy vô hữu thoái chuyển”, cho nên ân đức của Phật lớn hơn cha mẹ, cha mẹ đối với con cái quan tâm một đời, Phật đối với chúng sanh đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn không thoái tâm, quan tâm còn thân thiết hơn cả cha mẹ. Điều này chúng sanh không biết.

“Cao Tề, Đại Hành hòa thường vân”, Cao Tề là thời đại Nam Bắc triều là chính quyền do Cao Hoan kiến lập, quốc hiệu gọi là Tề, cho nên trong lịch sử gọi đó là Cao Tề. Đây là vị hòa thượng Đại Hành thời đại Nam Bắc triều. Đại Hành là pháp danh của Ngài, đây là một người xuất gia, ngài nói: “Tôn sùng niệm Phật tứ tự giáo chiếu”. Ngài dạy cho chúng ta phương pháp niệm Phật, bí quyết của bốn chữ. Bốn chữ này là: “tín ức nhị tự bất ly ư tâm”, chúng ta phải tin, ức là thường thường nhớ đến Phật, thường nhớ đến Phật, nhớ đến Phật chư vị phải biết, tâm ý nhớ đến Phật, Phật là dùng tâm gì đối người tiếp vật. Nguyện của Phật, nhớ đến trí tuệ của Phật, nhớ đến các công đức Phật độ chúng sanh. Tất cả đều trong tam kinh. Cho nên kinh không thuộc thì không thể nào nhớ Phật được, kinh nhất định phải thuộc. Thường xuyên nghĩ đến các công đức của Phật A Di Đà. Đây gọi là ức, không rời khỏi tâm. Trong tâm thường thường nghĩ đến điều này. “Xung kính nhị tự bất ly ư khẩu”, xưng là từ miệng mà niệm danh hiệu Phật, A Di Đà Phật A Di Đà Phật thường xuyên niệm. Lúc quý vị làm việc, buông danh hiệu Phật xuống, chuyên tâm

mà làm việc; công việc làm xong rồi, buông công việc xuống, danh hiệu Phật nhớ đến vậy là đúng rồi. Không được vừa niệm Phật vừa làm việc, niệm Phật như vậy Phật không niệm tốt được, việc cũng không làm tốt được. Niệm Phật nghĩ đến công việc, làm việc lại sợ danh hiệu Phật bị quên mất, như vậy không tốt, hai bên đều không làm tốt được. Vì thế lúc chúng ta làm việc danh hiệu Phật buông xuống, lúc niệm Phật thì công việc buông xuống, quý vị việc cũng làm tốt, Phật cũng niệm tốt, vậy là đúng rồi.

“Nhậm nhất tảo vãng chung vô tái trú ta bà chi pháp, thử vi niệm Phật đệ nhất yếu sách”. Đây là dạy cho chúng ta dùng bốn chữ này niệm Phật: tín, ức, xung, kính, thực sự làm được rồi thì đời này nhất định vãng sanh. “Đản niệm Di Đà, tức thị niệm chư Phật dã”, đó là nhiều lần lặp lại để nói rõ cho chúng ta, sợ chúng ta sơ suất rồi quên mất, niệm một Đức Phật là được rồi, niệm một Đức Phật chắc chắn chính xác. Quý vị niệm A Di Đà Phật chính là niệm tất cả chư Phật.

“Hoa Nghiêm Vấn Minh Phẩm vân”, trong Kinh Hoa Nghiêm có mấy câu kinh văn như thế này: “Thập phương chư Như Lai, đồng cộng nhất pháp thân, nhất tâm nhất trí tuệ, lực vô úy diệc nhiên”. Một bài kệ trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói rõ niệm một Đức Phật chính là niệm tất cả chư Phật. Đây là có y cứ lý luận.

“Quán Kinh vân: “kiến vô lượng thọ Phật giả, tức kiến nhất thiết vô lượng chư Phật”, trong Quán Kinh, Vô Lượng Thọ Kinh, tiểu bản Di Đà Kinh chúng ta đều nhìn thấy sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc sáng sớm mỗi ngày đi cúng dường mười phương mười vạn ức Phật. Mười vạn ức Phật đó là đức Thế Tôn phương tiện nói cho chúng ta, bởi vì thế gian chúng ta đến thế giới Cực Lạc mười vạn ức quốc độ Phật, trong đó mười vạn ức Phật, nói rõ sanh đến thế giới tây phương Cực Lạc, mỗi ngày trở lại thế giới ta bà đến cúng dường Phật Thích Ca Mâu Ni cũng không có gì khó khăn. Là ý nghĩa như vậy. Nói cách khác, mỗi ngày quý vị đến thế giới này xem gia thân quyến thuộc quý vị, đây là việc rất dễ dàng. Ý nghĩa chính là đây vậy. Trên thực tế, thật sự cúng dường vô lượng vô biên chư Phật, không chỉ là mười vạn ức.

“Vãng sanh Tịnh độ yếu tu hữu tín”, vãng sanh Tịnh độ này Ngẫu Ích đại sư nói cho chúng ta: có thể vãng sanh hay không quyết định do nơi hai chữ ‘tín, nguyện’. Quý vị chân tín chân nguyện, vậy thì chắc chắn vãng sanh, lâm chung mười niệm, một niệm đều có thể vãng sanh. Phẩm vị cao thấp là do công phu niệm Phật sâu, cạn. Công phu niệm Phật sâu thì phẩm vị sẽ cao, công phu niệm Phật cạn thì phẩm vị sẽ thấp. Chư vị nên ghi nhớ, công phu sâu cạn không phải niệm Phật nhiều hay ít, điều này không liên quan đến niệm Phật nhiều ít, là công phu sâu hay cạn. Thế nào là sâu? Sâu là tất cả buông bỏ, công phu này liền sâu. Thế nào gọi là cạn, còn có một số vướng bận trong lòng còn chưa buông bỏ được, đó là cạn. Cạn sâu là từ chỗ này mà nói.

“Tín thiên tức thiên sanh”, một ngàn người tin tưởng, một ngàn người đó có thể vãng sanh. “Tín vạn tức vạn sanh”, một vạn người tin tưởng thì một vạn người vãng sanh, vạn tu vạn người đi. Người chân tín chân nguyện nhất định được sanh.

Chúng ta niệm Phật không thể vãng sanh, nói thật tình là do bán tín bán nghi, vừa muốn đi vừa tiếc nuôi nơi này, nơi này con cháu đầy nhà, sản nghiệp trong nhà nhiều như vậy nên vương bận, đi không được. Đây là đại chương ngại. Cho nên sản nghiệp của quý vị lớn, tôi khuyên quý vị bỏ nó đi, bỏ thì nó đi, vì sao vậy? vãng sanh thế giới tây phương Cực Lạc không có vương bận nữa. Tiền nhiều quá không phải là điều tốt lành, chương ngại vãng sanh. Điều này phải nên biết.

“Tín Phật danh tự bất ly tâm khẩu”, trong tâm luôn nghĩ Phật, miệng thường niệm Phật. “Chư Phật tức cứu, chư Phật tức hộ”, hộ là hộ niệm, “tâm thường ức Phật, khẩu thường xưng danh, thân thường tôn kính, thi danh thâm tín”. Người thâm tín thiết nguyện nhất định là biểu hiện này, từ sáng đến tối A Di Đà Phật không rời nơi miệng. Trong tâm đích thực là kính Phật tưởng Phật, hằng ngày lay Phật, họ nhất định là như vậy. Người này mới là thâm tín thực sự.

“Nhuộc chúng sanh tâm, ức Phật niệm Phật, hiện tiền đương lai, nhất định kiến Phật”. Bốn câu này là kinh văn, khẳng định tín tâm cho chúng ta. Chúng ta có thể nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền là hiện tại, hiện tại thấy Phật, hoặc là trong định thấy Phật, hoặc là trong mơ thấy Phật. Đương lai là tương lai lúc vãng sanh nhất định Phật đến tiếp dẫn.

“Chư Phật chánh tri, tòng tâm tưởng sanh, cố tu lý niệm”. Lý là sáng lý, nhất định phải hiểu được đạo lý niệm Phật. “Tâm tưởng Phật thời, thị tâm tác Phật, cố tu sự niệm”, trên sự không thể không niệm. Phải sáng lý về sự niệm này. Phật A Di Đà nhất định không bỏ mặc, không thể nói là tôi sáng lý rồi, sự này tôi có thể không niệm. Vậy là đại sai lầm rồi. Sự niệm có thể vãng sanh, rõ lý mà không thể tu sự niệm, chắc chắn không thể vãng sanh, lý đó sẽ vô ích. Lý nhất định có sự, nhất định có sự, trong sự nhất định có lý. Tuy không rõ lý, họ cũng có thể vãng sanh. Cho nên lý sự phải viên dung, lý sự phải chú ý đến.

“Phật vi ngoại cảnh tâm vi nội cảnh, ức niệm công thành, tự nhiên chứng tri”. Cho nên niệm Phật chỉ cần công phu sâu, chỉ cần trung thực mà niệm, không nên hoài nghi, thậm chí cảnh giới niệm Phật, bản thân quý vị nhất định biết được. Giống như chúng ta đi đường vậy, đi đến nơi nào đó lẽ nào còn không biết sao? Việc gì cũng nhìn thấy rõ rồi, chưa đi đến không cần hỏi thăm, không cần hỏi, có hỏi cũng vô ích, cũng là rỗng không. Đến nơi đó rồi tự nhiên sẽ biết, quý vị liền chứng tri. Cho nên trung thực niệm đó là điều đáng quý nhất, đáng quý nhất. Tôi thường nói, rất nhiều người có rất nhiều nghi vấn, đến chỗ tôi để hỏi, tôi đều nói người đến hỏi vấn đề đều là người không trung thực, người trung thực còn có vấn đề gì nữa, vấn đề gì cũng không có nữa, một câu Di Đà niệm đến cùng. Cho nên người đến hỏi tôi không có người nào là trung thực. Điều này tôi cần nói, đều là lời chân thật, đều là lời thật. Cho nên trung thực niệm Phật quan trọng lắm!

“Tâm vô Phật ngoại chi tâm, Phật vô tâm ngoại chi Phật, duy nhất pháp giới phổ dung vô tận”. Câu này hoàn toàn là cảnh giới Hoa Nghiêm, bắt buộc phải niệm đến lý nhất tâm, vậy thì triệt để rõ ràng rồi.

“Phàm thiệp lịch duyên vụ, nhi nội tâm bất vong ư Phật, vị chi ức niệm tử như thể nhân thiết sự hệ tâm”, thiết là sự việc rất quan trọng, trong tâm rất quan tâm đến nó. “Tuy kinh lịch ngữ ngôn, khứ lai tọa ngoạ chủng chủng tác vụ, nhi bất phương mật ức tiền sự uyển nhiên”. Tức là quý vị có một sự việc rất quan trọng, trong tâm quý vị vương bận, tuy là công việc rất nhiều, quý vị vô cùng bận rộn, nhưng sự việc này quý vị để mãi trong lòng, không buông xuống được. Dùng điều này ví dụ, để Phật trong tâm phải giống như vậy, bất luận làm công việc gì, bất luận là rảnh hay bận, trong tâm đều có Phật đó gọi là ức Phật.

“Niệm Phật chi tâm diệc ưng như thị, nhược hoặc thất niệm số số nhiếp hoàn, cửu cửu thành tánh nhậm vận thường ức”. Thất niệm là quên mất rồi. Chúng ta niệm Phật, niệm niệm quên mất Phật, quên mất gọi là thất niệm. Người mới niệm Phật đương nhiên sẽ thường quên Phật, đây là lý đương nhiên, không nên lo sợ. Quên mất có lúc nhớ lại, nhớ lại thì nhanh chóng niệm, quý vị cứ làm như vậy, quên mất rồi không nên quản nó, mặc kệ nó, nhớ lại thì niệm. Sau đó quý vị niệm Phật thời gian lâu rồi, thời gian thất niệm sẽ ngăn lại, vậy là công phu đã có tiến bộ rồi.

“Hựu phục giác tâm, triệt khởi ác niệm, tức tiện ức Phật, dĩ Phật lực cố, ác niệm tự tức”. Đây là công phu, điều này gọi là tâm giác. Cổ nhân thường nói: không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm. Niệm là vọng niệm, một vọng niệm khởi lên, chúng ta phát giác được đây là ý niệm không tốt, A Di Đà Phật, dùng một câu A Di Đà Phật để thay thế cho nó, làm cho vọng niệm mất đi, điều này gọi là công phu. Cho nên vọng niệm khởi lên không sợ; danh hiệu Phật nhớ đến càng nhanh càng tốt, làm cho vọng niệm không thể tiếp tục nữa, để danh hiệu Phật làm cho vọng niệm mất đi, danh hiệu Phật tiếp tục, đây là công phu niệm Phật.

“Nhiếp căn tịnh niệm” đây chính là “đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục, Di Đà kinh nhất tâm bất loạn”. Đây là điều trong Kinh Lăng Nghiêm Đại Thế Chí Bồ Tát đã dạy cho chúng ta. Trong Kinh Di Đà nói nhất tâm bất loạn cùng một ý nghĩa với Đại Thế Chí Bồ Tát đã giảng.

“Nhất hướng chuyên niệm”, nhất hướng chuyên niệm này trong Kinh Vô Lượng Thọ nói, cũng là ý nghĩa như vậy. “Quán Kinh nhất tâm hệ niệm dã”. Có thể thấy được, chữ này không giống nhau. Ý nghĩa, cảnh giới hoàn toàn tương đồng.

“Sự tác năng sở duyên lịch, tâm Phật phân minh, duy thử nhất niệm, cánh vô dư niệm, niệm niệm tương tục, thành tựu định lực”. Đây là sự niệm, tức là trên sự tướng, chúng ta làm như vậy là đúng rồi, tâm địa rõ ràng sáng suốt, danh hiệu Phật đã rõ ràng. Dùng tâm thanh tịnh niệm một câu danh hiệu Phật này. Ngoài một niệm này ra không có niệm thứ hai, đó là tịnh niệm tương tục, tịnh niệm này liên tục. Như vậy lâu ngày niệm Phật tam muội sẽ thành tựu được, liền đắc niệm Phật tam muội.

“Lý tức năng sở nhất như, tâm Phật át nhị, duy thử nhất duyên, cánh vô dư duyên, duyên tâm tự tại, thành tựu huệ lực”. Lý niệm này khai trí tuệ, sự niệm đắc tam muội. Tuy có sự niệm, có lý niệm, sự niệm lý niệm cách niệm như thế nào? Rốt cuộc là cảnh giới gì. Trong Di Đà Kinh Sơ Sao Diễn Nghĩa giảng vô cùng rõ ràng. Sơ Sao Diễn Nghĩa ngày trước tôi đã giảng qua hai lần. Lần thứ nhất không để lại

băng ghi âm, lần thứ hai có để lại băng ghi âm, hiện tại giảng lần thứ ba, lần này tôi trở về tiếp tục giảng lại. Vừa vận giảng đến đoạn này, giảng đến đoạn lý niệm sự niệm này. Vấn đề này phải mất rất nhiều thời gian để giảng tỉ mỉ. Tương lai các vị đồng tu đều có cơ hội nghe đến bộ băng ghi âm này. Ở đây tôi không nói nhiều nữa. Quan trọng nhất là sự niệm. Sự niệm đặc niệm Phật tam muội rồi nhất định khai trí tuệ. Cho nên lý niệm và sự niệm so sánh với nhau, sự niệm đối với chúng ta mà nói còn quan trọng hơn là lý niệm.

“Phật hữu nhị gia bị” chúng ta thường nói gia trì, gia hộ. Có hai loại. “Nhất giả vô chướng tức hiển gia, linh kỳ thân kiên”. Tức là nghiệp chướng quý vị mỏng sẽ nhìn thấy Phật, sẽ nhìn thấy Phật ngay trước mắt quý vị, không phải trong định, cũng không phải trong mơ, đó là hiển gia. Quý vị thực sự nhìn thấy rất rõ ràng, có lúc nhìn thấy thời gian rất lâu, nhìn thấy thời gian mấy phút. Đó là gia trì rõ ràng. “Nhị giả trọng chướng tức minh gia, ám linh đắc ích”. Người nghiệp chướng nặng, rõ ràng nhìn không thấy, hoặc ở trong định, hoặc ở trong mơ, hoặc là hoàn toàn không nhìn thấy, nhưng Phật đích thực gia hộ quý vị. Phiền não, nghiệp chướng của quý vị mỗi năm mỗi nhẹ, trí tuệ mỗi năm mỗi tăng trưởng, đầu óc mỗi năm mỗi rõ ràng. Đó chính là hiện tượng nghiệp chướng tiêu trừ, Phật lực gia trì.

“Phổ Hiền vân: hữu chư chúng sanh, tâm trung phát minh, Phổ Hiền hạnh giả, ngã thời phân thân, giai chí kỳ xứ, tưng bỉ chướng thâm, vị đắc kiến ngã, ngã dữ kỳ nhân, ám trung ma đánh, ủng hộ linh tự”. Đây là Bồ Tát Phổ Hiền chứng minh cho chúng ta, chỉ cần chúng ta ngưỡng mộ đức của Bồ Tát Phổ Hiền, học theo hạnh nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, tức là thập đại nguyện vương, chúng ta kính ngưỡng, chúng ta học tập, Bồ Tát Phổ Hiền âm thầm gia hộ chúng ta, âm thầm gia trì chúng ta. Ý nghĩa hoàn toàn giống với đoạn trước đã nói.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta giảng đến đây, ngày mai chắc có thể giảng xong, theo tiến độ này, ngày mai có thể giảng xong.

## **HẾT TẬP 2**